TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2
QUÂN KHU 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 12-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 – QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Trần Quang Thái.

Các Hội thẩm quân nhân:

Thiếu tá Vương Văn Luân;

Đại úy Đỗ Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Đại úy Huỳnh Phan Châu Thành, Thư ký Tòa án quân sự khu vực 2 - Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 72 tham gia phiên tòa: Đại úy Lý Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại Đơn vị 88, Tòa án quân sự khu vực 2-Quân khu 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 19/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 30/8/2019 đối với bị cáo: Lâm Duy Tr; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 22/3/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: ấp TH, xã BC, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: B2, Đơn vị 88; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Duy L và bà Nguyễn Thị Nh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 03/2019/HS-ST, ngày 25/02/2019 bị cáo bị Tòa án quân sự khu vực 2-Quân khu 7 xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đã chấp hành xong hình phạt tù); tạm giam từ ngày 06/7/2019 đến nay tại Trại tạm giam K35-Quân khu 7; có mặt.

Các bị hại:

1. Họ và tên: Nguyễn Đình H, sinh ngày 18/8/2000 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn TC, xã BC, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; vắng mặt.

2. Họ và tên: Lê Đình T, sinh ngày 17/3/1998 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn TP, xã BC, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; vắng mặt.

3. Họ và tên: Trần Như H, sinh ngày 19/9/1996 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Khu tái định cư PL, xã MX, huyện TTh, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; có mặt.

4. Họ và tên: Phan Thanh D, sinh ngày 10/8/2000 tại An Giang; nơi cư trú: số 343, ấp TTh, xã TL, huyện CG, tỉnh Long An; vắng mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Châu Ph, sinh ngày 01/11/1969 tại Bình Dương; nơi cư trú: A5/2 Ấp 1, xã QĐ, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

6. Họ và tên Đào Quang A, sinh ngày 15/11/2000 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 8, xã NhC, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

7. Họ và tên Bùi Hoàng L, sinh ngày 09/6/1992 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Làng T, xã IN, huyện ĐC, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Những người làm chứng:

1. Lâm Duy L; vắng mặt.
2. Hồ Đức M; vắng mặt.
3. Bùi Châu Hữu T; vắng mặt.
4. Nguyễn Thị Thu Th; vắng mặt.
5. Lê Quang T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Duy Tr là B2, Đơn vị 88. Trong thời gian rời khỏi đơn vị, nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, Tr đã nhiều lần thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, tại xưởng sản xuất của Lê Đình T (Thôn 3, xã SR, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu), bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 72F1-382.27; 01 điện thoại di động Iphone 5; 01 điện thoại di động Nokia C2 của bị hại Lê Đình T, sau đó đem bán 02 điện thoại được 800.000 đồng; bán xe mô tô được 2.500.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/4/2018, tại tiệm Internet Net Online (Số 43, Ấp 2, xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai), bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Airblade, biển số 49E1-351.78 của bị hại Trần Như H, sau đó đem bán được 4.000.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/9/2018, tại tiệm Internet Thiên Khôi (ấp T, xã ĐT, huyện CG, tỉnh Long An), bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α, biển số 67L2-068.28 của bị hại Phan Thanh D, sau đó đem bán được 5.200.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/9/2018, tại sân trước nhà số A8/26, Tổ 8, Ấp 1, xã QĐ, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 52N5-2990 của bị hại Nguyễn Ngọc Châu Ph, sau đó đem bán được 3.000.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/9/2018, tại trước nhà số 76, đường 36, phường LĐ, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mua và chạy thử xe để chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 48F1-041.46 của bị hại Đào Quang A, sau đó đem bán được 5.500.000 đồng.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/9/2018, tại Ủy ban Nhân dân xã IN, huyện ĐC, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mua và chạy thử xe để chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 81U1-146.70 của bị hại Bùi Hoàng L, sau đó chạy thẳng về Thành phố Hồ Chí Minh,

trên đường đi thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông trạm Krong Buk lập biên bản tạm giữ xe.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/4/2018, tại tiệm Internet Minh (khu phố 2, thị trấn NG, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu), bị cáo đã mượn xe mô tô hiệu Lifan, biển số 72AF-018.97 của bị hại Nguyễn Đình H để đi gặp người bạn tên Dũng tại vòng xoay thị trấn Ngãi Giao, tuy nhiên khi đến nơi hẹn, bị cáo không gặp được Dũng, lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của bị hại nên điều khiển xe đến thành phố Biên Hòa để chơi. Đến 11 giờ 00 phút ngày 13/4/2018 thì bán chiếc xe trên được 1.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt của 04 bị hại là 80.000.000 đồng; tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của 02 bị hại là 56.000.000 đồng; trị giá tài sản mà bị cáo đã lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt của bị hại là 9.384.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại Nguyễn Đình H, Lê Đình T, Trần Như H, Phan Thanh D, Nguyễn Ngọc Châu Ph, Đào Quang A, Bùi Hoàng L như cáo trạng đã nêu nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân.

Bị hại Nguyễn Đình H khai tại bút lục 172-177; 182; 218-219; 222; 236-237 hồ sơ: khoảng 19 giờ ngày 12/4/2018, tôi có đến tiệm Internet Minh tại khu phố 2, thị trấn NG, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để chơi game. Đến khoảng 20 giờ 30 phút thì có Lâm Duy Tr là người học chung trường cấp 2 và ở cùng xã với tôi, thấy tôi nên lại nói chuyện, nói được một lúc rồi tiếp tục chơi game. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Tr nói với tôi là mượn chiếc xe máy hiệu Lifan, biển số 72AF-018.97 của tôi để đi chở một người bạn. Do đã biết nhau từ trước và tôi cũng biết rõ Tr ở đâu nên tôi đồng ý cho mượn và thống nhất với Tr là chở bạn xong phải về liền trả xe cho tôi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, tôi chơi game xong nhưng vẫn chưa thấy Tr trả xe, tôi nhờ người bạn chở về nhà. Đến 6 giờ 45 phút ngày hôm sau, tôi qua nhà Tr để hỏi thì bố Tr cho biết là ngày 12/4/2018 Tr không có về nhà. Lúc này tôi biết mình bị Tr chiếm đoạt tài sản nên báo cho gia đình biết, sau đó tôi và bố tôi lên báo sự việc cho Công an thị trấn Ngãi Giao. Sự việc Tr mượn xe của tôi có anh Minh chủ tiệm biết. Tôi yêu cầu Tr phải bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

Bị hại Lê Đình T khai tại bút lục 241-243 hồ sơ: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, Tr có điện thoại cho tôi rủ tôi lên chơi với Tr, lúc đầu tôi không đồng ý nhưng sau một hồi nói chuyện thì tôi lên chở Tr xuống xưởng của tôi tại Thôn 3, xã SR, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và mua mồi về nhậu. Tôi, Tr và T là bạn của tôi nhậu đến khoảng 00 giờ thì tôi và T đi ngủ. Lúc ngủ dậy thì tôi thấy mất hết tài sản gồm 02 điện thoại di động hiệu Iphone 5 và Nokia C2, 01 xe máy hiệu Sirius biển số 72F1-38.227. Tôi mượn điện thoại để điện vào số máy của tôi thì Tr bắt máy nói là "Tao thấy mày ngủ say quá nên không gọi, tao đang ở Long Giao lát tao về". Đến khoảng 13 giờ ngày 31/3/2018, tôi gọi nhiều lần nhưng Tr không nghe máy nên tôi đã nói cha tôi trình báo với Công an xã Bàu Chinh. Gia

đình Tr đã đến nhà tôi để trả lại tài sản bằng hình thức bồi thường 20.000.000 đồng và có làm giấy cam kết thỏa thuận giữa hai bên gia đình là không khiếu nại gì thêm.

Bị hại Trần Như H khai tại phiên tòa: Khoảng 11 giờ ngày 23/4/2018, tôi đang trông coi tiệm Internet của gia đình tôi tại xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Do có con nhỏ nên sau khi cho con ăn xong, tôi đưa con ra phía sau để ngủ, lúc này anh Bùi Châu Hữu T, là anh chồng tôi, đang ngồi chơi game và phụ coi quán. Lúc này có một nam thanh niên lạ mặt trước đó có đến chơi game, đang ngồi chơi game ở phía trong, lợi dụng lúc tôi ra sau nhà và anh T mãi chơi game không chú ý, nên thanh niên này đã lấy chìa khóa xe AirBlade biển số 49E1-351.78 của tôi để trên bàn máy chủ, sau đó lấy xe bỏ trốn. Khoảng 15 phút sau tôi ra thì thấy xe bị mất, tôi kiểm tra lại trong tiệm thì thấy nam thanh niên lạ mặt đã đi mất. Kiểm tra máy tính nam thanh niên vừa sử dụng thì thấy Facebook là "Tr lính già", tên thật là Lâm Duy Tr nhà ở xã BC, CĐ, Bà Rịa-Vũng Tàu, có để hình đại diện. Tôi khẳng định người lấy xe của tôi chính là Lâm Duy Tr. Tôi yêu cầu Tr bồi thường 30.000.000 đồng và đề nghị xử lý Tr theo đúng quy định của pháp luật.

Bị hại Phan Thanh D khai tại bút lục 302-307; 331-332 hồ sơ: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/9/2018, tôi chạy xe mô tô hiệu Honda Wave α, biển số 67L2-068.28 vào tiệm Internet Thiên Khôi để chơi game. Khi vào chơi game, tôi quên rút chìa khóa xe và để xe ở trong tiệm Net, tôi vào chơi đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì nghỉ, lúc này tôi ra về thì không thấy chiếc xe của tôi ở trong tiệm Net. Tôi hỏi mọi người gần đó và bà chủ tiệm ngồi ở trước cửa tiệm nhưng không ai biết xe tôi bị mất, sau đó tôi đến Công an xã Đông Thạnh để trình báo sự việc bị mất xe. Tôi được Cơ quan điều tra thông báo người lấy xe của tôi tên là Lâm Duy Tr, tôi yêu cầu Tr bồi thường cho tôi giá trị chiếc xe là 17.000.000 đồng, đồng thời đề nghị xử lý Tr theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Ngọc Châu Ph khai tại bút lục 338-341 hồ sơ: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/9/2018, tôi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 52N5-2990 ra nhà của tôi tại chợ Chiều Quy Đức, cách cầu Ông Thìn khoảng 100 mét để ngủ lại qua đêm. Khi đến nơi, tôi thấy có một nam thanh niên đang ngồi tại ghế đá phía trước nhà. Thấy tôi, nam thanh niên có xin phép tôi cho ngồi nghỉ, sau đó tôi dựng xe phía trước nhà, xe vẫn còn nổ máy do tôi vội đi tắt nước không kịp tắt máy xe và rút chìa khóa. Sau đó tôi thấy nam thanh niên lấy xe của tôi điều khiển về hướng cầu Ông Thìn, tôi không kịp phản ứng gì, sau đó tôi đến Công an xã Quy Đức để trình báo sự việc mất xe. Người thanh niên lấy xe của tôi cao khoảng 1,7 mét, dáng cao gầy, da màu tối, người đó đi một mình. Tôi yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng, đề nghị xử lý người trộm xe của tôi theo quy định của pháp luật.

Bị hại Đào Quang A khai tại bút lục 376-379; 382 hồ sơ: Ngày 30/8/2018, tôi có đăng trên Facebook Đào Quang A nội dung cần bán 01 xe biển số 48F1-041.46, hiệu Yamaha Exciter 135cc. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/9/2018, có 01 thanh niên tên Facebook là Phải Sống nhắn tin hỏi mua xe của tôi với giá 22.000.000 đồng, chúng tôi thỏa thuận mua bán xe và hẹn ngày 02/9/2018 đến xem và mua xe. Đến 13 giờ 30 phút ngày 02/9/2018, tôi gặp người thanh niên đó tại địa chỉ phía trước nhà số 76 đường 36, khu phố 8, phường LĐ, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch mua bán xe, nam thanh niên yêu cầu được kiểm tra xe,

tôi đồng ý, người thanh niên đó lên xe nổ máy rồi chạy luôn về hướng đường Kha Vạn Cân, tôi có chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó tôi biết là bị lừa nên tìm cách liên lạc với người thanh niên đó nhưng không được. Đến ngày 04/9/2018, tôi trình báo vụ việc với Công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tôi tìm hiểu trên Facebook thông tin cá nhân Phải Sống thì được biết người thanh niên lấy xe của tôi tên là Lâm Duy Tr, nhà ở xã BC, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tôi yêu cầu bồi thường 23.000.000 đồng, đề nghị xử lý Tr theo quy định của pháp luật.

Bị hại Bùi Hoàng L khai tại bút lục 402-411; 420 hồ sơ: Vào khoảng đầu tháng 9/2018, tôi có đăng trên trang Chợ Tốt cần bán 01 xe biển số 81U1-146.70, hiệu Yamaha Exciter 150cc. Trong ngày tôi đăng bài, có 01 thanh niên xưng tên là Hoàng, sinh 1997, sống tại Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua xe, chúng tôi thỏa thuận giá mua bán là 32.000.000 đồng. Sáng ngày 07/9/2018, Hoàng bắt xe lên Gia Lai và gọi tôi ra đón, tôi chở Hoàng về nhà tôi ăn sáng, sau đó Hoàng xem xe. Hoàng yêu cầu sửa một số phụ tùng trên xe, tôi đưa Hoàng ra tiệm sửa xe để thay một số phụ tùng hết 800.000 đồng, Hoàng không đủ tiền trả nên để lại 01 điện thoại hiệu Iphone 6 tại tiệm sửa xe. Sau đó tôi chở Hoàng ra Ủy ban nhân dân xã Ia Nan để làm thủ tục bán xe, tuy nhiên lúc này đã hơn 11 giờ nên Ủy ban nghỉ trưa. Tôi và Hoàng đến trường THCS Phan Bội Châu để chờ đón em trai tôi, khi đang chờ trước cổng trường thì Hoàng đề nghị chạy thử xe, tôi đồng ý cho Hoàng chạy thử và Hoàng đã chiếm đoạt luôn xe của tôi. Ngày 08/9/2018, tôi đã trình báo sự việc cho Công an xã Ia Nan. Qua điện thoại của Hoàng để lại tại tiệm sửa xe, tôi có được hình ảnh của Hoàng, đến khoảng đầu tháng 10/2018, qua báo chí và truyền thông, tôi có thấy Cơ quan điều tra Quân đội ra lệnh truy nã Lâm Duy Tr, đối chiếu hình ảnh tôi khẳng định người chiếm đoạt xe của tôi chính là Lâm Duy Tr đang bị truy nã. Tôi đã nhận lại được chiếc xe bị chiếm đoạt, tôi không yêu cầu bồi thường gì. Tôi đề nghị xử lý Lâm Duy Tr theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Hồ Đức M khai tại bút lục 178-179; 180 hồ sơ: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, tôi có thấy nam thanh niên tên H, là khách quen vào chơi game tại tiệm Internet của tôi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút thì có một nam thanh niên lạ mặt, khoảng 20 tuổi, dáng người cao khoảng 1m70, gầy đến bắt chuyện với H. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì nam thanh niên này tiếp tục nói chuyện với H, tôi thấy H có đưa chìa khóa xe cho thanh niên này mượn. Sau đó thanh niên này lấy xe rời khỏi tiệm tôi. Nam thanh niên có nói với tôi là đi ra ngoài một lúc rồi quay lại chơi Net tiếp, tiền Net vẫn chưa tính và anh ta có để lại một chiếc áo khoác tại tiệm. Tôi hỏi H có biết người đó không mà cho mượn thì H trả lời là biết người và biết nhà nên mới cho mượn. Xe H cho mượn là xe mô tô nhãn hiệu Lifan 50cc, màu xanh-trắng.

Người làm chứng Lâm Duy L khai tại bút lục 159 hồ sơ: Tôi được chính quyền địa phương thông báo cho biết về các hành vi phạm tội của Tr nên tôi mới biết Tr phạm tội. Tôi cho Tr số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho Lê Đình T, không yêu cầu Tr trả lại.

Người làm chứng Bùi Châu Hữu T khai tại bút lục 259-260 hồ sơ: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/4/2018, có một thanh niên đến tiệm Net Online

thuộc Ấp 2, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai do tôi đang quản lý tiệm để chơi game. Thanh niên đó ngồi chơi được khoảng 30 phút thì đi đâu tôi không thấy nữa, sau đó tôi kiểm tra thì phát hiện mất xe mô tô hiệu AirBlade biển số 49E1-351.78 đang để trước cửa tiệm, chìa khóa xe để trên bàn máy tính chủ cũng không còn. Tôi có hỏi cô hàng xóm nhà kế bên thì được biết là có một thanh niên mặc áo màu đen mới từ trong tiệm Net ra cửa lấy xe AirBlade chạy ra. Đặc điểm người thanh niên đó là cao khoảng 165-170cm, dáng hơi gầy, da ngăm đen, tóc cắt đinh. Tôi kiểm tra máy tính người thanh niên vừa sử dụng, rồi kiểm tra thông tin qua trang cá nhân Facebook thì có được thông tin người đó tên là Lâm Duy Tr, nhà ở BC, CĐ, Bà Rịa-Vũng Tàu. Tôi đã trình báo sự việc bị mất xe với Công an xã Phước Bình.

Người làm chứng Nguyễn Thị Thu Th khai tại bút lục 310-312 hồ sơ: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/9/2018, có một nam thanh niên tên D, là khách quen của tiệm Internet Thiên Khôi đến chơi game. Khi đến tiệm, D đi bằng xe mô tô hiệu Honda Wave α, biển số 67L2-068.28 để xe sát vách tường phía bên phải nhìn từ trong tiệm ra, đầu xe quay vào tường, cách cổng của khu vực để xe khoảng 01 mét. Đến khoảng 17 giờ, D nghỉ chơi ra về thì phát hiện mất xe, tôi và D có tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy nên sau đó D đến trình báo sự việc với Công an xã Đông Thạnh.

Người làm chứng Lê Quang T khai tại bút lục 412-415 hồ sơ: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/9/2018, Bùi Hoàng L đi cùng với 01 nam thanh niên đến tiệm để sửa xe mô tô biển số 81U1-146.70, hiệu Yamaha Exciter 150cc. Đến gần 11 giờ cùng ngày, xe sửa xong với chi phí là 800.000 đồng, lúc này L và nam thanh niên kia không đủ tiền trả nên nam thanh niên có để lại một điện thoại hiệu Iphone 6 rồi hẹn chiều quay lại trả tiền. Tuy nhiên đến nay tôi vẫn không thấy nam thanh niên quay lại, chiếc điện thoại tôi để ở tiệm sửa xe hiện cũng đã bị mất, tôi không rõ mất thời gian nào.

Kết luận định giá tài sản số 7876/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của UBND tỉnh Đồng Nai (Bút lục 39 hồ sơ) thể hiện: 01 xe 02 bánh, biển số 72F1-382.27, hiệu Yamaha Sirius, năm sản xuất 2015, số máy 013407, số khung 009152, tại thời điểm 30/3/2018 có giá định là 18.000.000 đồng; 01 xe 02 bánh, biển số 48F1-041.46, hiệu Yamaha Exciter, năm sản xuất 2014, số máy 55P1362301, số khung 5P10EY362293, tại thời điểm 02/9/2018 có giá định là 23.000.000 đồng; 01 xe 02 bánh, biển số 81U1-146.70, hiệu Yamaha Exciter, năm sản xuất 2016, số máy 173997, số khung 161093, tại thời điểm 07/9/2018 có giá định là 33.000.000 đồng; 01 xe 02 bánh, biển số 52N5-2990, hiệu Honda Dream, năm sản xuất 1998, số máy C100ME-8174127, số khung C100M-8174127, tại thời điểm 22/9/2018 có giá định là 15.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 7877/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của UBND tỉnh Đồng Nai (Bút lục 41 hồ sơ) thể hiện: 01 xe 02 bánh, biển số 67L2-068.28, hiệu Honda Wave α, năm sản xuất 2018, số máy 0573565, số khung 598419, tại thời điểm 10/9/2018 có giá định là 17.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 7874/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của UBND tỉnh Đồng Nai (Bút lục 42 hồ sơ) thể hiện: 01 xe 02 bánh, biển số 49E1-351.78, hiệu Honda AirBlade, năm sản xuất 2015, số máy JF46E7030706, số khung RLHJF4617EZ402465, tại thời điểm 23/4/2018 có giá định là 30.000.000 đồng.

Công văn số 3141/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của UBND tỉnh Đồng Nai (Bút lục 43 hồ sơ) thể hiện: Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, màu đen nhám tình trạng hoạt động bình thường (chưa thu hồi); 01 điện thoại di động Nokia C2, màu đen tình trạng hoạt động bình thường (chưa thu hồi). Hội đồng định giá từ chối định giá tài sản do các tài sản không có hiện vật, không có thông số kỹ thuật, thời điểm mua, sử dụng của tài sản nên không có cơ sở thẩm định giá.

Biên bản kết luận định giá tài sản; Biên bản phiên họp định giá tài sản; Biên bản định giá tài sản (Bút lục 183; 184-187; 199-206 hồ sơ) thể hiện: 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu LIFAN, số loại 50R, biển số 72AF-018.97, màu xanh-trắng, số khung RL8DCB6UME1011105, số máy RL8139FMBL1SEO11105, tại thời điểm 12/4/2018 có giá là 9.384.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS72 ngày 19/7/2019, Viện kiểm sát quân sự khu vực 72 đã truy tố Lâm Duy Tr về các tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự, "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tranh luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lâm Duy Tr về các tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự, "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với tội "Trộm cắp tài sản": áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản": áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản": áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Lê Đình T số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Ghi nhận việc bị hại Bùi Hoàng L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, đồng thời không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lâm Duy Tr phải bồi thường thiệt cho các bị hại Nguyễn Đình H, Trần Như H, Đào Quang A, Phan Thanh D, Nguyễn Ngọc Châu Ph theo yêu cầu của các bị hại.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu và trả lại cho chủ sở hữu là ông Bùi Hoàng L là phù hợp nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Bị hại Trần Như H nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên, không tranh luận gì khác.

Bị cáo không tranh luận cũng không ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: nguyên nhân, điều kiện, thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, động cơ, mục đích phạm tội, số tài sản chiếm đoạt được…

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, xét thấy: Trong thời gian rời khỏi đơn vị, nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, Lâm Duy Tr đã 04 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của 04 bị hại với tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 80.000.000 đồng; Lâm Duy Tr đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mua và chạy thử xe để chiếm đoạt tài sản của 02 bị hại với tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 56.000.000 đồng; Lâm Duy Tr đã 01 lần thực hiện hành vi lợi dụng sự quen biết với bị hại để mượn xe mô tô, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt xe và mang đi bán, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.384.000 đồng. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Duy Tr phạm các tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự, tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Ý kiến của Kiểm sát viên về các tội danh của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo là

người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra.

[4] Về bồi thường thiệt hại: bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Lê Đình T số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Bị cáo và bị hại đều không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị hại Bùi Hoàng L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô biển số 81U1-146.70, hiệu Yamaha Exciter 150cc, đồng thời không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lâm Duy Tr phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình H số tiền là 9.000.000 (Chín triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Trần Như H số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Đào Quang A số tiền là 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Phan Thanh D số tiền là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc Châu Ph số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho các bị hại là 94.000.000 (chín mươi bốn triệu) đồng.

Đề nghị của Kiểm sát viên về việc bồi thường thiệt hại là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội trộm cắp tài sản và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về các hành vi phạm tội của mình; đã đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "đầu thú" theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các tội trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Đối với tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Lê Đình T 20.000.000 đồng; bị cáo đã tự khai báo hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Phan Thanh D trong khi chưa ai biết. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "tự thú" theo điểm b, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu trắng-đỏ, biển số 81U1-146.70, số máy G3D4E-173997, số khung RLCUG0610FY161093, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu và trả lại cho chủ sở hữu là ông Bùi Hoàng L (Bút lục 439-440 hồ sơ) là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Duy Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí dân sự là 5% x 94.000.000 = 4.700.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lâm Duy Tr phạm các tội "Trộm cắp tài sản", "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr 03 (ba) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Duy Tr 10 (mười) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo Lâm Duy Tr phải chấp hành là 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 06/7/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận việc bị cáo Lâm Duy Tr đã bồi thường xong cho bị hại Lê Đình T số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Ghi nhận việc bị hại Bùi Hoàng L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô biển số 81U1-146.70, hiệu Yamaha Exciter 150cc, đồng thời không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lâm Duy Tr phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình H số tiền là 9.000.000 (Chín triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Trần Như H số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Đào Quang A số tiền là 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Phan Thanh D số tiền là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng; bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc Châu Ph số tiền là 15.000.000 (Mười lăm) triệu đồng. Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho các bị hại là 94.000.000 (chín mươi bốn triệu) đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ Luật Dân sự, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được bồi thường, nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì họ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lâm Duy Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự là 4.700.000 (Bốn triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (12/9/2019), bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7. Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**